

**BÁO CÁO**

**Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng năm 2020**

Căn các quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND huyện công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 9 tháng năm 2020, như sau:

**I. VỀ THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

- Ước thực hiện tổng thu ngân sách huyện 9 tháng năm 2020 là: 560.863 triệu đồng, đạt 131,9% so với DT tỉnh giao, đạt 130,6% so với NQ HĐND huyện, tăng 3,9% so với cùng kỳ.

- Thu phát sinh kinh tế: 43.092 triệu đồng, đạt 102,5% so với DT tỉnh giao, đạt 93,4% so với NQ HĐND, tăng 19,6% so với cùng kỳ. Thu PSKT đạt và vượt kế hoạch theo phân kỳ so với dự toán tỉnh giao và NQ HĐND huyện là nhờ nguồn thu tiền sử dụng đất đạt khá cao (275%).

- Thu chuyển giao ngân sách: 418.888 triệu đồng.

- Thu huy động đóng góp XDCSHT: 763 triệu đồng.

- Thu chuyển nguồn ngân sách: 73.577 triệu đồng.

- Thu kết dư: 24.130 triệu đồng.

**II. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

Tổng chi ngân sách huyện (đã loại trừ số chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới): 401.200 triệu đồng, đạt 99,1% so với DT tỉnh giao, đạt 98,3% so với NQ HĐND huyện, cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển: 157.838 triệu đồng, đạt 216,2% so với dự toán đầu năm

2. Chi thường xuyên: 243.362 triệu đồng, đạt 73,9% so với dự toán đầu năm.

(Số liệu chi tiết theo các Phụ lục số 93/CK-NSNN, 94/CK-NSNN, 95/CK-NSNN đính kèm).

UBND huyện công bố công khai để các cơ quan, đơn vị biết theo dõi, chỉ đạo và thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Văn phòng HĐND huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Như Công**



**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 9 THÁNG NĂM 2020**

(Kèm theo Báo cáo số 303/BC-UBND ngày 14/10/2020 của UBND huyện Hiệp Đức)

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2020	Ước thực hiện 9 tháng năm 2020	So sánh ước thực hiện	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>46.150</b>	<b>116.669</b>		
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>46.150</b>	<b>43.092</b>	<b>93,37</b>	<b>119,65</b>
	Thu nội địa	46.150	43.092	93,37	119,65
	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>73.577</b>		
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>408.572</b>	<b>401.200</b>	<b>98,20</b>	<b>122,14</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>408.572</b>	<b>401.200</b>	<b>98,20</b>	<b>122,14</b>
1	Chi đầu tư phát triển	73.008	157.838	216,19	126,75
2	Chi thường xuyên	328.985	243.362	73,97	119,33
3	Dự phòng ngân sách	4.612			
4	Chi tiết kiệm 10% từ nguồn tăng thu	1.438			
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>				

*Handwritten signature*